

Số 178/QĐ - TĐ

Bình Thạnh, ngày 30 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân công phân nhiệm cán bộ-giáo viên-nhân viên
Năm học 2024 – 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THANH ĐA

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGHĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường PT có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành chế độ làm việc của giáo viên phổ thông;

Căn cứ văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành chế độ làm việc của giáo viên phổ thông;

Căn cứ Thông tư 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Quyết định số 1141/QĐ-UB ngày 02 tháng 8 năm 1997 của UBND quận Bình Thạnh về việc sắp xếp mạng lưới Giáo dục – Đào tạo quận Bình Thạnh, cho phép đổi tên trường PTCS Thanh Đa thành trường THCS Thanh Đa;

Căn cứ Quyết định 1571/QĐ – UBND ngày 07/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Quận Bình Thạnh về bổ nhiệm cán bộ quản lý ngành giáo dục;

Căn cứ theo yêu cầu nhiệm vụ nhà trường và phẩm chất, năng lực của giáo viên, nhân viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THCS Thanh Đa trong năm học 2024 – 2025 (Danh sách phân công phân nhiệm đính kèm).

Điều 2. Các Ông (bà) có tên thực hiện đúng nhiệm vụ được phân công và được hưởng các chế độ theo qui định hiện hành .

Điều 3. Các Ông (bà) có tên ở Điều 1 và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1 (để thực hiện);
- Lưu VT.



Lê Thị Hồng Thủy

BẢNG PHÂN CÔNG PHÂN NHIỆM CÁN BỘ - GIÁO VIÊN - NHÂN VIÊN NĂM HỌC 2024 - 2025
(HỌC KÌ I - NH 2024-2025 - Áp dụng ngày 05/9/2024)

[illegible]



24	Nguyễn Thị Ngọc	LSDL			0	7/2.3/7	9	0	9				0	9/1.9.3	6	6	15			ITCM	3		7.3	1	19	19
25	Nguyễn Thị Ngọc	LSDL			0				0	8/1.2.3	9		9	9/2.9.4	6	6	15	8/1.1	4						19	19
26	Châu Thị Quỳnh	LSDL	6/5	3	3	7/1.4.5.6	12		12			0				0	15	8/1.5	4						19	19
27	Nguyễn Thị Ngọc	LSDL	6/1.2.3.4.6	15	15				0	8/1.8/5	6	6	6			0	21								21	17
28	Nguyễn Thị Ngọc	GD/CD	6/1->6/6	6	6				0				0	9/1->9/4	4	4	10	6/1.4	4						6/4	2
29	Bùi Thị Ngọc	GD/CD			0	7/1->7/7	7	7	7	8/1->8/5	5	5	5			0	12	8/1.2	4					8/2	2	6/1, 6/4
30	Nguyễn Thị Ngọc	CN	6/1->6/6	6	6	7/1->7/7	7	7	7			0	0			0	13	7/1.3	4	ITCM	3					20
31	Nguyễn Thị Ngọc	CN			0				0	9/1->8/4	5	5	5	9/1->9/4	8	8	13	8/1.3	4							8/3.5
32	Nguyễn Thị Ngọc	Tin học	6/1->6/6	6	6				0			0	9/1->9/4	4	4	10	6/1.1	4	CTCB	3					6/1	2
33	Nguyễn Thị Ngọc	Tin học			0	7/1->7/7	7	7	7	9/1->8/4	5	5	5			0	12		TB	2					7/1.7.2.7/4	5
																			TTND							
34	Nguyễn Thị Ngọc	NT (MD)			0	7/1->7/7	7	7	7			0	9/1->9/4	4	4	4	11	7/1.7	4	ITCM	3					7/7
35	Nguyễn Thị Ngọc	NT (MD)	6/1->6/6	6	6				0	7/1->8/4	5	5	5			0	11									6/2.3.5.6
36	Nguyễn Thị Ngọc	GD/TC	6/1->6/6	12	12				0	8/3.8/5	4	4	4			0	16		PTCB	3						
37	Nguyễn Thị Ngọc	GD/TC			0	7/1->7/1A	7		14			0	9/3	2	2	16										9/3.7/3
38	Nguyễn Thị Ngọc	GD/TC			0				0	8/1.2.4	6	6	6	9/1.2.4	6	6	12									9/1.2.4
	Nguyễn Thị Ngọc	NT (N)	6/1->6/6	6	6	7/1->7/1A	7		7	8/1->8/4	5	5	5	9/1->9/4	4	4	22									22
39	Lê Thị Thùy	HT			0				0			0	0			0	0									
40	Nguyễn Hương	Văn thư																								
41	Trần Thị Yến	Kế toán																								
42	Phạm Thị Thùy	Trần viên																								
43	Nguyễn An	Y tế																								
44	Trần Thị Thảo	Phúc vụ																								
45	Nguyễn Sarah	Phúc vụ																								
46	Vũ Kỳ Hùng	Bảo vệ																								
47	Nguyễn Tâm	Bảo vệ																								

Thời gian làm việc

8/1.8/4222

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến CN/ theo ca/ luân phiên

Từ thứ 2 đến CN/ theo ca/ luân phiên

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T7/CN

Từ thứ

Bình Thuận, ngày 30 tháng 8 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG
 Lê Thị Hồng Thủy

Từ thứ 2 đến thứ 6,
 thực hiện khi họp CMHS rơi vào thứ 7, CN
 thực hiện nhiệm vụ theo diện đóng của HT

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T/CN

Từ thứ 2 đến thứ 6 và T/CN

Từ thứ 2 đến CN/ theo kế/ luân phiên

Từ thứ 2 đến CN/ theo kế/ luân phiên

